

Số: 24/2025/QĐST-HNGĐ

CCP, ngày 01 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 23/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị **Hà Thị H** năm sinh: 1986; CCCD số 017186002709;

2. Bị đơn: Anh **Bùi Văn T**, sinh năm 1988; CCCD số 017088001611;

Cùng nơi trú: Đội Tây Phong, xã Tây Phong, huyện CCP, tỉnh HB.

Căn cứ vào điểm (b) khoản 1 Điều 39, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Hà Thị H và anh Bùi Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân:

Chị Hà Thị H và anh Bùi Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con:

Chị Hương và anh Tộ có 03 con chung là:

- Bùi Thị Thanh T, sinh ngày 26/3/2010, giới tính: Nữ;

- Bùi Hà L, sinh ngày 05/12/2013, giới tính: Nữ;

- Bùi Mạnh H, sinh ngày 07/10/2017, giới tính: Nam;

Hiện các con sức khỏe bình thường, không có nhược điểm về tâm thần thể chất. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận chị Hương trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục cả

03 con chung; anh Tộ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000Đ (Ba triệu đồng)/1 tháng/ 03 con (mỗi con 1.000.000Đ/1 tháng) kể từ tháng 4 năm 2025 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Sau khi ly hôn, hai bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, khi có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung, công sức đóng góp: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.4. Về công nợ chung, nghĩa vụ tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.5. Về án phí: Các đương sự được miễn án phí ly hôn, án phí cấp dưỡng nuôi con theo luật định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- VKSND huyện CCP;
- Chi cục THADS huyện CCP;
- UBND xã Thạch Yên, huyện CCP
- (Giấy CNKH số 05 quyển 01 cấp ngày 17/02/2009 của UBND xã Yên Lập);
- Các đương sự;
- Lưu Hành chính tư pháp; hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thùy Linh